

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG QUẬN BẮC TỪ LIÊM 2022
(Từ 01/5/2022 đến 30/8/2022)

SỐ GPXD	NGÀY THÁNG	CHỦ ĐẦU TƯ	PHƯỜNG	DIỆN TÍCH SÀN GPXD CHÍNH THỨC (m2)		DIỆN TÍCH SÀN GPXD CÓ THỜI HẠN (m2)	
				Nhà ở	Công trình khác	Nhà ở	Công trình khác
551	04/05/2022	Nguyễn Quốc Khánh	Minh Khai			325,7	
552	04/05/2022	Chu Quyết Thành	Tây Tựu			228	
553	04/05/2022	Lê Tuấn Anh	Cổ Nhuế 2			367,25	
554	04/05/2022	Hoàng Văn Châu	Cổ Nhuế 1	202,4			
555	04/05/2022	Tổng Ngọc Thắng	Phú Diễn	844,4			
556	04/05/2022	Lê Thành Tuấn	Thượng Cát	445,2			
557	04/05/2022	Phạm Chí Kiên	Xuân Đỉnh	146			
558	04/05/2022	Chu Hiếu Đức	Cổ Nhuế 1			245	
559	04/05/2022	Bùi Đức Đoạt	Thụy Phương	220,8			
560	04/05/2022	Chu Đình Độ	Đông Ngạc	285,6			
561	04/05/2022	Mai Xuân Hùng	Đức Thắng				
562	05/05/2022	Nguyễn Phan Ích	Tây Tựu	280,89			
563	05/05/2022	Lê Văn Bắc	Đông Ngạc	216,4			
564	05/05/2022	Phan Văn Chương	Xuân Tảo	258,4			
565	05/05/2022	Nguyễn Thị Minh Phương	Đông Ngạc	240,7			
566	05/05/2022	Nguyễn Vũ Quang	Cổ Nhuế 1	260			
567	05/05/2022	Nguyễn Hữu Lịch	Tây Tựu			288	
568	05/05/2022	Trần Thị Hạnh	Minh Khai	160			
569	05/05/2022	Nguyễn Văn Nhung	Minh Khai			153,8	
570	05/05/2022	Nguyễn Văn Thành	Minh Khai			253,9	
571	05/05/2022	Chu Thị Thu	cổ nhuế 1	295,4			
572	05/05/2022	Nguyễn Quốc Việt	Đông Ngạc			91,8	
573	05/05/2022	Bùi Trung Hào	Tây Tựu	269,2			
574	05/05/2022	Thiện Thị Loan	Tây Tựu	320,7			
575	05/05/2022	Nguyễn Đạo An	Phú Diễn	321,3			
576	05/05/2022	Nguyễn Đình Trưởng	Phúc Diễn	764,7			
577	05/05/2022	Hoàng Văn Thành	Minh Khai	882			
578	05/05/2022	Bùi Minh Tuệ 326	Minh Khai	143,33			
579	05/05/2022	Bùi Minh Tuệ 327	Minh Khai	145			
580	05/05/2022	Bùi Minh Tuệ 328	Minh Khai	128,6			
581	05/05/2022	Bùi Minh Tuệ 329	Minh Khai	128,6			
582	05/05/2022	Bùi Minh Tuệ 330	Minh Khai	113,53			
583	05/05/2022	Nguyễn Văn Bào	Phú Diễn	353,7			
584	05/05/2022	Trần Văn Doanh	Phú Diễn	171,1			
585	06/05/2022	Nguyễn Xuân Hòa	Cổ Nhuế 1			136,7	
586	06/05/2022	Trần Phi Hùng 315	Xuân Đỉnh	674,8			
587	09/05/2022	Nguyễn Quang Kến	Liên Mạc	416			
588	09/05/2022	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Phú Diễn	121,6			
589	09/05/2022	Nguyễn Quang Mùi- ĐC	Phú Diễn	229,76			
590	09/05/2022	Huỳnh Mạnh Dũng	Đức Thắng			101,1	
591	09/05/2022	Lê Thị Tạo	Xuân Đỉnh	150			
592	09/05/2022	Nguyễn Thị Mùi	Xuân Đỉnh	148,02			
593	09/05/2022	Nguyễn Thành Trung	Thụy Phương	296,3			
594	09/05/2022	Đỗ Thành Nam	Đông Ngạc	346			
595	09/05/2022	Đỗ Duy Thanh	Đông Ngạc	337,2			
596	09/05/2022	Đỗ Đức Tuấn	Đông Ngạc	140,5			
597	09/05/2022	Bùi Văn Bằng- ĐC	Phúc Diễn	428			
598	09/05/2022	Nguyễn Hương Lý	Phúc Diễn	182,8			
599	09/05/2022	Nguyễn Văn Lợi	Minh Khai	317,2			

SỐ GPXD	NGÀY THÁNG	CHỦ ĐẦU TƯ	PHƯỜNG	DIỆN TÍCH SÀN GPXD CHÍNH THỨC (m2)		DIỆN TÍCH SÀN GPXD CÓ THỜI HẠN (m2)	
				Nhà ở	Công trình khác	Nhà ở	Công trình khác
600	09/05/2022	Lê Thị Tạo	Xuân Đỉnh	151			
601	09/05/2022	Vũ Thị Dậu	Xuân Đỉnh	188,01			
602	09/05/2022	Nguyễn Công Kết	Xuân Đỉnh	310,87			
603	09/05/2022	Hồ Hải San	Phúc Diễn	530			
604	10/05/2022	Nguyễn Anh Tuấn	Cổ Nhuế 1	540,89			
605	10/05/2022	Võ Chí Bằng	Cổ Nhuế 2	204,16			
606	10/05/2022	Dương Thị Bình	Đông Ngạc	89,8			
607	10/05/2022	Nguyễn Xuân Dũng	Cổ Nhuế 2	233,6			
608	10/05/2022	Đào Thị Phương	Cổ Nhuế 2	231,04			
609	10/05/2022	Vũ Thị Thu Hương	Cổ Nhuế 2	276,84			
610	10/05/2022	Hồ Hải Nam	Xuân Tảo	131,2			
611	12/05/2022	Phí Văn Thảo	Phú Diễn			182,4	
612	12/05/2022	Lê Huy Hoàng	Phú Diễn	200			
613	12/05/2022	Nguyễn Văn Thức	Liên Mạc	262,08			
614	12/05/2022	Đoàn Thị Hòa	Liên Mạc	173,2			
615	13/05/2022	Nguyễn Ngọc Tùng	Đông Ngạc	94,2			
616	13/05/2022	Nguyễn Ngọc Linh	Minh Khai	153			
617	13/05/2022	Nguyễn Hiệp Phong	Xuân Đỉnh	231,26			
618	16/05/2022	Đỗ Hồng Minh	cổ nhuế 1			114,4	
619	16/05/2022	Nguyễn Thị Thành	Phú Diễn	44,9			
620	16/05/2022	Vũ Xuân Tảo	Phú Diễn	155			
621	16/05/2022	Hoàng Đức Trí	Đông Ngạc			224,1	
622	16/05/2022	Nguyễn Văn Thông	Tây Tựu	519,6			
623	16/05/2022	Nguyễn Thị Tầm	Minh Khai	294,68			
624	16/05/2022	Nguyễn Đình Tú	Minh Khai	343,6			
625	16/05/2022	Phạm Quốc Khánh	Đông Ngạc	142,1			
626	16/05/2022	Nguyễn Đăng Vĩnh	Tây Tựu			396,6	
627	16/05/2022	Nguyễn Thị Mùi	Xuân Đỉnh	639,99			
628	20/05/2022	Nguyễn Thị Xuân Phương	Xuân Tảo	200			
629	20/05/2022	Hoàng Thu Ngân	Đông Ngạc	165,5			
630	20/05/2022	Trần Văn Minh	Xuân Đỉnh			173,17	
631	20/05/2022	Đặng Văn Đạt	Cổ Nhuế 2	208			
632	20/05/2022	Đặng Trần Hùng	Tây Tựu	304,1			
633	20/05/2022	Nguyễn Việt Hưng	Xuân Đỉnh	60			
634	20/05/2022	Vũ Thị Thanh Nga	Xuân Đỉnh	343,59			
635	20/05/2022	Phùng Việt Nam	Xuân Tảo	250,1			
636	20/05/2022	Nguyễn Tự Dung	Tây Tựu			322,8	
637	20/05/2022	Đặng Thái Hà	Cổ Nhuế 1	188,6			
638	20/05/2022	Nguyễn Hữu Chính	Minh Khai	140			
639	20/05/2022	Vương Duy Sang	Minh Khai	366			
640	20/05/2022	Nguyễn Việt Hưng	Minh Khai	290			
641	20/05/2022	Nguyễn Văn Tổ	Phú Diễn			130,92	
642	23/05/2022	Nguyễn Thanh Bình	Phú Diễn	867,3			
643	23/05/2022	Vũ Trung Tiến	Phú Diễn			136,3	
644	23/05/2022	Trần Văn Xuyên	Phú Diễn	371,84			
645	23/05/2022	Nguyễn Đức Khang	Minh Khai	717,3			
646	24/05/2022	Nguyễn Việt Ninh	Xuân Tảo	276,5			
647	24/05/2022	Lê Minh Hoàng	Phú Diễn	144,6			
648	24/05/2022	Nguyễn Thị Luân	Phú Diễn	546,7			
649	24/05/2022	Nguyễn Văn Sơn	Cổ Nhuế 1	285,5			
650	24/05/2022	Vũ Thị Thịnh	Xuân Tảo	84			
651	24/05/2022	Nguyễn Đức Thành 298	Đông Ngạc	150			

SỐ GPXD	NGÀY THÁNG	CHỦ ĐẦU TƯ	PHƯỜNG	DIỆN TÍCH SÀN GPXD CHÍNH THỨC (m2)		DIỆN TÍCH SÀN GPXD CÓ THỜI HẠN (m2)	
				Nhà ở	Công trình khác	Nhà ở	Công trình khác
652	24/05/2022	Nguyễn Đức Thành 297	Đông Ngạc	150			
653	24/05/2022	Nguyễn Văn Hùng	Thượng Cát	239,9			
654	24/05/2022	Nguyễn Tự Cường	Phúc Diễn	482,8			
655	24/05/2022	Vũ Văn Lộc	Phú Diễn	154,6			
656	24/05/2022	Hoàng Kim Đồng	Xuân Đỉnh				174,58
657	24/05/2022	Đỗ Xuân Hùng	Xuân Tảo	214,4			
658	24/05/2022	Nguyễn Khắc Đông	Tây Tựu	416			
659	24/05/2022	Nguyễn Văn Chiến	Minh Khai	445,4			
660	24/05/2022	Lê Văn Quân	Minh Khai	146			
661	24/05/2022	Vương Duy Thắng	Minh Khai	190,8			
662	24/05/2022	Lê Thị Thu Nga	Thụy Phương	219,9			
663	26/05/2022	Nguyễn Đăng Ty	Tây Tựu	375,6			
664	26/05/2022	Mai Văn Thủy	Cổ Nhuế 2	403,19			
665	26/05/2022	Hoàng Quang Hiệp	Cổ Nhuế 1	227,8			
666	26/05/2022	Đỗ Thị Tuyết Nhung	Cổ Nhuế 1			249,3	
667	26/05/2022	Nghiêm Văn Thuận	Cổ Nhuế 2	153,37			
668	26/05/2022	Hoàng Văn Thuận	Cổ Nhuế 2	290,15			
669	26/05/2022	Vũ Trung Thành	Cổ Nhuế 2	140,8			
670	26/05/2022	Trần Thị Hạnh	Cổ Nhuế 2	187,45			
671	26/05/2022	Bùi Văn Tiếp	Đông Ngạc	120			
672	26/05/2022	Nguyễn Kim Loan	Cổ Nhuế 1	884,25			
673	26/05/2022	Nguyễn Kim Loan 56	Cổ Nhuế 1	884,25			
674	26/05/2022	Nguyễn Kim Loan 55	Cổ Nhuế 1	884,25			
675	26/05/2022	Nguyễn Đình Tú	Minh Khai	292,1			
676	26/05/2022	Hồ Hạnh Phúc	Minh Khai	136,8			
677	27/05/2022	Tô Văn Châu	Phú Diễn	228,7			
678	27/05/2022	Vũ Việt Anh	Phú Diễn	450			
679	27/05/2022	Lê Anh Gang	Thụy Phương	242,9			
680	27/05/2022	Phạm Ngọc Dũng	Thụy Phương			178,45	
681	27/05/2022	Nguyễn Đăng Tuấn	Phú Diễn			159,1	
682	27/05/2022	Nguyễn Đăng Tiến	Phú Diễn			159,1	
683	27/05/2022	Nguyễn Văn Long	Phú Diễn			174,72	
684	27/05/2022	Ngô Văn Dung	Thượng Cát	294,7			
685	27/05/2022	Trần Mạnh Tiến	Phúc Diễn	416,2			
686	27/05/2022	Nguyễn Hữu Thạch	Tây Tựu	317,3			
687	27/05/2022	Nguyễn Kim Loan	Cổ Nhuế 1	796,06			
688	27/05/2022	Nguyễn Đình Dân	Phúc Diễn	379,6			
689	27/05/2022	Đinh Văn Huy	Thụy Phương	264,5			
690	27/05/2022	Lê Văn Thắng	Thụy Phương			305,1	
691	30/05/2022	Phạm Nam Phong	Đông Ngạc	437,9			
692	30/05/2022	Hà Văn Thiết	Đông Ngạc	224			
693	01/06/2022	Phan Xuân Cương	Xuân Đỉnh	180			
694	01/06/2022	Bùi Văn Tiếp 342	Đông Ngạc	129			
695	01/06/2022	Nguyễn Đình Thu	Đông Ngạc	109,6			
696	01/06/2022	Nguyễn Thị Hải	Tây Tựu	237,6			
697	01/06/2022	Đặng Trần Tuyến	Tây Tựu	129			
698	01/06/2022	Nguyễn Hữu Tuần	Tây Tựu	240			
699	01/06/2022	Bùi Văn Tiếp 343	Đông Ngạc	129			
700	01/06/2022	Nguyễn Tiến Thành	Cổ Nhuế 2	530,93			
701	01/06/2022	Bùi Văn Tiếp 341	Đông Ngạc	116,7			
702	01/06/2022	Bùi Văn Tiếp 340	Đông Ngạc	120			
703	01/06/2022	Bùi Văn Tiếp 339	Đông Ngạc	120			

SỐ GPXD	NGÀY THÁNG	CHỦ ĐẦU TƯ	PHƯỜNG	DIỆN TÍCH SÀN GPXD CHÍNH THỨC (m2)		DIỆN TÍCH SÀN GPXD CÓ THỜI HẠN (m2)	
				Nhà ở	Công trình khác	Nhà ở	Công trình khác
704	01/06/2022	Tần Văn Cát	Xuân Đỉnh			353,23	
705	01/06/2022	Văn Thị Tâm	Cổ Nhuế 2	480,49			
706	01/06/2022	Nguyễn Thị Thịnh	Tây Tựu	144,8			
707	01/06/2022	Nguyễn Thị Lâm	Xuân Đỉnh	398,61			
708	01/06/2022	Giang Mạnh Tiến	Xuân Đỉnh	513,4			
709	01/06/2022	Nguyễn Đại Nghĩa	Đông Ngạc	113,2			
710	01/06/2022	Vương Đăng Khoa	Minh Khai	896			
711	03/06/2022	Đỗ Ngọc Minh 448	Tây Tựu	123,1			
712	03/06/2022	Đỗ Ngọc Minh 451	Tây Tựu	155,6			
713	03/06/2022	Đỗ Ngọc Minh 449	Tây Tựu	129,4			
714	03/06/2022	Đỗ Ngọc Minh 450	Tây Tựu	129,4			
715	03/06/2022	Ngô Thị Miến	Tây Tựu	544,65			
716	03/06/2022	Nguyễn Danh Báu	Minh Khai	155,6			
717	03/06/2022	Lê Văn Tân	Phú Diễn	333,1			
718	03/06/2022	Nguyễn Thiện Lượng	Tây Tựu	124,72			
719	03/06/2022	Nguyễn Phan Kế	Tây Tựu	456,4			
720	03/06/2022	Bùi Đắc Phụng	Tây Tựu	129,4			
721	03/06/2022	Vương Quốc Khánh	Minh Khai				
722	03/06/2022	Vũ Thị Tý	Xuân Đỉnh			112,2	
723	03/06/2022	Đái Trinh Đám	Tây Tựu	246,6			
724	03/06/2022	Phạm Thanh Tùng	Liên Mạc	120			
725	03/06/2022	Đặng Anh Tuấn 135	Liên Mạc	142,7			
726	03/06/2022	Đặng Anh Tuấn 134	Liên Mạc	141,9			
727	03/06/2022	Đặng Anh Tuấn 133	Liên Mạc	124,9			
728	03/06/2022	Nguyễn Thị Sâm	Liên Mạc	272,4			
729	06/06/2022	Nguyễn Xuân Phong	Xuân Đỉnh			167,72	
730	06/06/2022	Trần Văn Thiện-175	Phú Diễn	153,6			
731	06/06/2022	Đoàn Đức Thái	Liên Mạc			306,7	
732	06/06/2022	Trần Văn Thiện-176	Phú Diễn	122,4			
733	06/06/2022	Đặng Viết Quang	Phú Diễn	172,3			
734	06/06/2022	Nguyễn thị Hiên	Phú Diễn	211,3			
735	06/06/2022	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Liên Mạc	149,4			
736	06/06/2022	Đinh thị Nguyệt-417	Phú Diễn	125,5			
737	06/06/2022	Đinh thị Nguyệt-418	Phú Diễn	142			
738	06/06/2022	Lê văn Nhân	Xuân Đỉnh			166,82	
739	06/06/2022	Nguyễn Văn Thành	Thượng Cát	278,84			
740	06/06/2022	Bùi Đức Quế	Xuân Tảo	282			
741	06/06/2022	Đinh Văn Thái	Đức Thắng			154,3	
742	06/06/2022	Nguyễn Thị Tám-Đc	Liên Mạc			474,5	
743	06/06/2022	Lê Văn Dân	Thụy Phương			120	
744	06/06/2022	Nguyễn Thị Phương Hoa	Xuân Đỉnh	535,03			
745	06/06/2022	Nguyễn Thanh Tuấn	Đông Ngạc	554,98			
746	06/06/2022	Đỗ Đắc Biển	Tây Tựu	239,3			
747	06/06/2022	Nguyễn Quang Huân	Cổ Nhuế 1	96			
748	06/06/2022	Nguyễn Ngọc Trí	Xuân Đỉnh	482,53			
749	07/06/2022	Vũ Xuân Tuyên	Xuân Tảo	170			
750	07/06/2022	Tự Ngọc Huỳnh	Tây Tựu	472,5			
751	07/06/2022	Phạm Thị Thêu 327	Đông Ngạc	144,91			
752	07/06/2022	Đỗ Trọng Trường	Đông Ngạc	244,2			
753	07/06/2022	Lê Đình Định	Xuân Đỉnh			197,28	
754	07/06/2022	Nguyễn Thị Hạnh	Cổ Nhuế 2	279,27			
755	07/06/2022	Phạm Việt Hồng	Xuân Đỉnh	149,26			

SỐ GPXD	NGÀY THÁNG	CHỦ ĐẦU TƯ	PHƯỜNG	DIỆN TÍCH SÀN GPXD CHÍNH THỨC (m2)		DIỆN TÍCH SÀN GPXD CÓ THỜI HẠN (m2)	
				Nhà ở	Công trình khác	Nhà ở	Công trình khác
756	07/06/2022	Đỗ Vạn Nam Phương	Xuân Đỉnh			381,14	
757	07/06/2022	Nguyễn Trung Thắng	Đông Ngạc	122,3			
758	07/06/2022	Trần Phi Hùng 322	Xuân Đỉnh	340			
759	07/06/2022	Trần Phi Hùng 444	Xuân Đỉnh	120			
760	07/06/2022	Nguyễn Thị Kỳ	Xuân Đỉnh	143,88			
761	07/06/2022	Nguyễn Minh Hiệp	Cổ Nhuế 2	567,9			
762	07/06/2022	Nguyễn Văn Thịnh	Xuân Đỉnh	230,38			
763	10/06/2022	Nguyễn Khắc Thái	Tây Tựu	274,6			
764	10/06/2022	Nguyễn Đức Thành	Đông Ngạc	300			
765	10/06/2022	Lê Thị Chung	Minh Khai	598			
766	10/06/2022	Nguyễn Văn Thuận	Thượng Cát	358			
767	10/06/2022	Đỗ Văn Thanh	Thụy Phương	41,7			
768	10/06/2022	Nguyễn Thị Hòa	Thụy Phương	328			
769	10/06/2022	Ngô Văn Long	Phú Diễn	235,1			
770	10/06/2022	Đinh Hùng	Phú Diễn	144,68			
771	10/06/2022	Trần Thị Hồng Hạnh	Phú Diễn	136,2			
772	13/06/2022	Hoa Thị Hương Loan	Cổ Nhuế 2			160,34	
773	13/06/2022	Vũ Tuấn Cường	Xuân Đỉnh	488,26			
774	13/06/2022	Lê Minh Tuấn	Phúc Diễn	416,7			
775	13/06/2022	Lê Thị Lịch	Phúc Diễn	530			
776	13/06/2022	Nguyễn Thị Minh	Đông Ngạc	762,6			
777	13/06/2022	Nguyễn Tiến Ngọc	Xuân Đỉnh	564,18		270,97	
778	13/06/2022	Trần Công Huân 347	Liên Mạc	132			
779	13/06/2022	Trần Công Huân 348	Liên Mạc	130			
780	13/06/2022	Nguyễn Nhân Thế	Thụy Phương	315,4			
781	13/06/2022	Đặng Anh Tuấn	Thụy Phương	268,4			
782	13/06/2022	Trần Công Huân 349	Liên Mạc	128,8			
783	14/06/2022	Trần Xuân Bào	Phú Diễn			322,4	
784	14/06/2022	Hoàng Văn Đăng	Xuân Đỉnh	162,53			
785	14/06/2022	Vũ Văn Tuấn	Xuân Đỉnh	107,74			
786	14/06/2022	Phạm Văn Hoàn	Cổ Nhuế 2	125,1			
787	14/06/2022	Trần Văn Phụng	Minh Khai	135			
788	14/06/2022	Vũ Mạnh Tùng	Thượng Cát	234,4			
789	14/06/2022	Hồ Nam Hải	Xuân Tảo	131,2			
790	18/06/2022	Phạm Thị Ngân Anh	Phú Diễn	510,6			
791	18/06/2022	Nguyễn Việt Hùng	Cổ Nhuế 2			40	
792	18/06/2022	Nguyễn Thị Oanh	Minh Khai	90,2			
793	18/06/2022	Phạm Thị Thêu 326	Đông Ngạc	188,15			
794	18/06/2022	Đặng Thị Thái	Đông Ngạc	545			
795	18/06/2022	Chu Việt Tuấn	Tây Tựu			280,8	
796	18/06/2022	Phạm Thị Tĩnh	Đức Thắng	164,8			
797	18/06/2022	Nguyễn Việt Sinh	Minh Khai			362	
798	20/06/2022	Nguyễn Thị Dịu	Xuân Tảo	129,4			
799	20/06/2022	Vũ Mạnh Tuyên	Cổ Nhuế 2			257,81	
800	20/06/2022	Đỗ Như Vĩnh	Cổ Nhuế 2	62,51			
801	20/06/2022	Nguyễn Hồng Hà	Xuân Đỉnh	333,18			
802	20/06/2022	Trần Thị Thu Hà	Thụy Phương	207,1			
803	20/06/2022	Nguyễn Văn Thủy	Thượng Cát	108			
804	20/06/2022	Nhâm Gia Dương	Thụy Phương	300			
805	20/06/2022	Nguyễn Văn Chiến	Thụy Phương	152,8			
806	20/06/2022	Đặng Văn Hoàn	Thụy Phương	170,7			
807	20/06/2022	Nguyễn Tất Thắng	Phú Diễn	305			

SỐ GPXD	NGÀY THÁNG	CHỦ ĐẦU TƯ	PHƯỜNG	DIỆN TÍCH SÀN GPXD CHÍNH THỨC (m2)		DIỆN TÍCH SÀN GPXD CÓ THỜI HẠN (m2)	
				Nhà ở	Công trình khác	Nhà ở	Công trình khác
808	20/06/2022	Nguyễn Hữu Thêm	Tây Tựu				291,37
809	20/06/2022	Nguyễn Hữu Chiến	Tây Tựu	280			
810	20/06/2022	Đặng Văn Cường	Đông Ngạc	142,25			
811	20/06/2022	Chu Văn Thuận	Tây Tựu	491,2			
812	20/06/2022	Đỗ Thị Hồng Minh	Cổ Nhuế 1			140	
813	20/06/2022	Lâm Trung Dũng	Tây Tựu	156			
814	20/06/2022	Nguyễn Ngọc Sơn	Xuân Tảo	387,94			
815	20/06/2022	Nguyễn Hữu Chiêm	Minh Khai	204			
816	23/06/2022	Đỗ Hữu Huỳnh	Tây Tựu	164			
817	23/06/2022	Đỗ Hữu Hùng	Tây Tựu	166			
818	23/06/2022	Hoàng Minh Đức	Đông Ngạc	229,5			
819	24/06/2022	Vũ Thị Liên	Xuân Đỉnh			226,96	
820	24/06/2022	Nguyễn Hoàng Gia	Phúc Diễn	365,6			
821	27/06/2022	Nguyễn Văn Thắng	Liên Mạc	244			
822	27/06/2022	Bùi Văn Hoạt	Thượng Cát	277,3			
823	27/06/2022	Nguyễn Tiến Mạnh	Liên Mạc	246			
824	27/06/2022	Lê Chí Cường	Liên Mạc	128,9			
825	27/06/2022	Đình Hoàng Long	Phúc Diễn	312,57			
826	28/06/2022	Nguyễn Thị Phương	Cổ Nhuế 2			258,54	
827	28/06/2022	Bùi Đức Thắng	Xuân Đỉnh	167,2			
828	28/06/2022	Nguyễn Hữu Hợp	Tây Tựu	298,7			
829	28/06/2022	Ngô Gia Phóng	Phúc Diễn	211,5			
830	28/06/2022	Lê Hồng Trường	Thụy Phương			336	
831	28/06/2022	Dương Thị Lan	Xuân Đỉnh	206,6			
832	28/06/2022	Đỗ Nguyễn Tuấn	Xuân Đỉnh	167,5			
833	28/06/2022	Vũ Thị Loan	Xuân Đỉnh	320			
834	28/06/2022	Nguyễn Việt Tuấn	Xuân Đỉnh	281,21			
835	28/06/2022	Đỗ Minh Thắng	Xuân Đỉnh	210			
836	30/06/2022	Võ Cửu Long	Xuân Đỉnh			351,3	
837	30/06/2022	Đình Ngọc Tuấn	Phú Diễn	208,8			
838	30/06/2022	Nguyễn Thị Tuyết Vân	Liên Mạc			317,6	
839	30/06/2022	Lê Văn Tiến	Liên Mạc	128,9			
840	30/06/2022	Nguyễn Việt Vũ	Liên Mạc	236,04			
841	30/06/2022	Lê Tuấn Dũng	Liên Mạc	138,2			
842	30/06/2022	Đặng Anh Tuấn 156	Liên Mạc	128,9			
843	04/07/2022	Trần Thị Kim Chi	Đông Ngạc	271,4			
844	04/07/2022	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Thụy Phương	185,88			
845	04/07/2022	Trần Tiến Đạt	Đông Ngạc	301,5			
846	04/07/2022	Nguyễn Thị Hợp	Xuân Đỉnh	195,22			
847	04/07/2022	Vũ Hữu Y	Thượng Cát			222,6	
848	04/07/2022	Nguyễn Thanh Lâm	Xuân Đỉnh	230			
849	04/07/2022	Trần Thị Nhung	Phú Diễn	139,47			
850	05/07/2022	Nguyễn Trọng Huy	Xuân Tảo	318,8			
851	05/07/2022	Nguyễn Quốc Oai	Cổ Nhuế 2	129,2			
852	05/07/2022	Dương Duy Mạnh	Xuân Đỉnh	202,4			
853	05/07/2022	Nguyễn Hồng Yến	Minh Khai	126			
854	06/07/2022	Trương Vương Linh	Minh Khai	252,8			
855	06/07/2022	Phạm Thị Thu Hiền	Đức Thắng	195,5			
856	06/07/2022	Vũ Văn Giáp	Phúc Diễn	646,67			
857	06/07/2022	Phan Văn Bàn	Phú Diễn	390			
858	08/07/2022	Công ty Cổ phần Gia Khánh	Phúc Diễn	13151			
859	08/07/2022	Nguyễn Văn Kỷ	Phú Diễn	145,68			

SỐ GPXD	NGÀY THÁNG	CHỦ ĐẦU TƯ	PHƯỜNG	DIỆN TÍCH SÀN GPXD CHÍNH THỨC (m2)		DIỆN TÍCH SÀN GPXD CÓ THỜI HẠN (m2)	
				Nhà ở	Công trình khác	Nhà ở	Công trình khác
860	08/07/2022	Nguyễn Phan Tâm	Tây Tựu	162			
861	08/07/2022	Nguyễn Ngọc Cầu	Minh Khai			183,6	
862	08/07/2022	Lê Thị Thu Hoài	Xuân Đỉnh	140			
863	08/07/2022	Nguyễn Văn Hiến	Thụy Phương			215,8	
864	08/07/2022	Phạm Xuân Toàn	Phú Diễn	58,2			
865	08/07/2022	Trần Thị Thanh Nga	Cổ Nhuế 2	306,7			
866	08/07/2022	Phạm Công Thiều	Phúc Diễn				
867	08/07/2022	Nguyễn Thị Kim Phương	Minh Khai	462,7			
868	08/07/2022	Nguyễn Văn Hải	Thượng Cát	426,2			
869	08/07/2022	Lã Thị Thu Hiền	xuân đĩnh	227,1			
870	08/07/2022	Trần Văn Tài	Cổ nhuế 2			143,6	
871	11/07/2022	Nguyễn Ngọc Thành	Phú Diễn	250,58			
872	11/07/2022	Nguyễn Thị Tươi	Phú Diễn			140	
873	11/07/2022	Nguyễn Đình Chung	Phúc Diễn	373,3			
874	11/07/2022	Nguyễn Đức Trí	Phúc Diễn	200			
875	11/07/2022	Phùng Văn Chinh	Phú Diễn			194	
876	12/07/2022	Trần Thế Anh	Xuân Đỉnh			359,72	
877	12/07/2022	Hoàng Công Mỹ	Xuân Đỉnh			126	
878	12/07/2022	Nguyễn Văn Nam	Phúc Diễn	685,1			
879	12/07/2022	Nguyễn Văn Tám	Thượng Cát	143,7			
880	12/07/2022	Nguyễn Thị Giang	Cổ Nhuế 2	208			
881	12/07/2022	Nguyễn Đức Thảo	Xuân Đỉnh	155			
882	12/07/2022	Ngô Xuân Hoàng	Cổ Nhuế 1	126,2			
883	12/07/2022	Dương Thị Thu Huyền	Xuân Đỉnh	205,2			
884	12/07/2022	Dương Xuân Sang	Xuân Đỉnh	312,4			
885	12/07/2022	Dương Văn Xuân	Xuân Đỉnh	316,14			
886	12/07/2022	Vũ Văn Tuấn	Xuân Đỉnh	165			
887	12/07/2022	Phạm Thu Yến	Cổ Nhuế 2	132			
888	12/07/2022	Nguyễn Hồng Thắm	Xuân Đỉnh	202,5			
889	12/07/2022	Lê Duy Tiến	Cổ Nhuế 1	282,4			
890	12/07/2022	Đặng Trần Nam	Phú Diễn	234			
891	12/07/2022	Trần Nguyên Dũng	Cổ Nhuế 1			96,8	
892	12/07/2022	Nguyễn Thế Anh	Cổ Nhuế 1	183,8			
893	12/07/2022	Chu Trần Bình	Tây Tựu	439,4			
894	12/07/2022	Nguyễn Tiến Thương	Tây Tựu	535			
895	12/07/2022	Nguyễn Thị Mai Hương	Phú Diễn	269,07			
896	12/07/2022	Trần Văn Thế	Phú Diễn	289,5			
897	12/07/2022	Nguyễn Minh Hoàng	Minh Khai	204,5			
898	15/07/2022	Vũ Thị Thinh	Xuân Tảo	104			
899	15/07/2022	Nguyễn Thị Chút	Xuân Tảo	155,1			
900	15/07/2022	Nguyễn Thành Luân	Cổ Nhuế 2			166,08	
901	18/07/2022	Phạm Thii Mai	Tây Tựu	376,2			
902	18/07/2022	Văn Tiến Công	Cổ Nhuế 2	390,44			
903	18/07/2022	Đào Mỹ Phượng	Xuân Đỉnh	394,35			
904	18/07/2022	Nguyễn Thùy Linh	Phúc Diễn	331			
905	18/07/2022	Nguyễn Thị Thái	Xuân Đỉnh	195,36			
906	18/07/2022	Hoa Thị Nga	Cổ Nhuế 2	120			
907	18/07/2022	Trần Thị Thu Vân	Phúc Diễn				
908	18/07/2022	Hoàng Ngọc Thành	Cổ Nhuế 1	374,8			
909	19/07/2022	Lê Đức Nhuận 589	Xuân Đỉnh	540,34			
910	19/07/2022	Lê Đức Nhuận 589	Xuân Đỉnh	540,34			
911	19/07/2022	Nguyễn Hữu Đáng	Xuân Đỉnh	144,71			

SỐ GPXD	NGÀY THÁNG	CHỦ ĐẦU TƯ	PHƯỜNG	DIỆN TÍCH SÀN GPXD CHÍNH THỨC (m2)		DIỆN TÍCH SÀN GPXD CÓ THỜI HẠN (m2)	
				Nhà ở	Công trình khác	Nhà ở	Công trình khác
912	21/07/2022	Phạm Như Phương	Phú Diễn	322			
913	21/07/2022	Vũ Đức Việt	Phú Diễn	304,8			
914	21/07/2022	Vũ Nhật Linh	Xuân Đỉnh	494,37			
915	21/07/2022	Đỗ Thị Bát - nhà CT1, CT2	Liên Mạc	244			
916	21/07/2022	Đỗ Thị Bát - nhà CT1A, CT1B	Liên Mạc	240			
917	21/07/2022	Đỗ Thị Mai Hương	Đông Ngạc			214,8	
918	21/07/2022	Nguyễn Đức Thanh	Minh Khai	620,3			
919	21/07/2022	Nguyễn Thị Châm	Đông Ngạc			129	
920	21/07/2022	Nguyễn Ngọc Lâm	Xuân Đỉnh	160,7			
921	21/07/2022	Chu Mỹ Linh	cổ nhuế 2	532,76			
922	21/07/2022	Nguyễn Đức Cảnh	Xuân Đỉnh	151,72			
923	21/07/2022	Nguyễn Thị Hảo	Cổ Nhuế 2			752,82	
924	21/07/2022	Hoàng Kim Vui	Xuân Đỉnh			224,48	
925	21/07/2022	Đinh Hữu Tiếp	Xuân Đỉnh			376,02	
926	21/07/2022	Đặng Thị Bích	Xuân Đỉnh			348,63	
927	21/07/2022	Trần Văn Thanh	Xuân Đỉnh			350,76	
928	21/07/2022	Hoa Thị Bích Liên	Cổ Nhuế 2			128	
929	21/07/2022	Đặng Bá Tuấn	Cổ Nhuế 1	200,8			
930	21/07/2022	Nguyễn Quang Vinh	Cổ Nhuế 1	93,9			
931	21/07/2022	Phí Kim Đạt	Cổ Nhuế 2	377,35			
932	21/07/2022	Nguyễn Tiến Dũng	Phúc Diễn	375,1			
933	21/07/2022	Kiều Thị Thanh Thủy	Phúc Diễn	619,8			
934	21/07/2022	Lê Thị Phục	Phúc Diễn	306,7			
935	21/07/2022	Phạm Quang Huy	Phúc Diễn	479,1			
936	21/07/2022	Lê Trọng Tuấn	Phúc Diễn	417,6			
937	21/07/2022	Lê Thị Ngọc Mai	Đức Thắng	217,16			
938	21/07/2022	Mai Xuân Chiến	Đức Thắng			149,28	
939	21/07/2022	Nguyễn Thị Kim Vinh	Cổ Nhuế 2	126,6			
940	21/07/2022	Trần Đức Tâm	Cổ Nhuế 2	232,63			
941	21/07/2022	Trần Quốc Trình	Phúc Diễn	690,4			
942	21/07/2022	Văn Chí Uyển	Cổ Nhuế 2			109,8	
943	21/07/2022	Nguyễn Đức Lâm	Cổ Nhuế 1	188,2			
944	21/07/2022	Hoàng Quang Hiệp	Cổ Nhuế 1	330,6			
945	21/07/2022	Nguyễn Văn Chuân	Cổ Nhuế 1			253,3	
946	21/07/2022	Hoàng Văn Thanh	Đông Ngạc	572,1			
947	21/07/2022	Trịnh Văn Lam	Cổ Nhuế 1	240,4			
948	21/07/2022	Nguyễn Văn Trinh	Tây Tựu	399			
949	27/07/2022	Nguyễn Kim Anh	Thụy Phương	254,6			
950	27/07/2022	Nguyễn Khắc Lâm	Tây Tựu	343,12			
951	27/07/2022	Nguyễn Căn Đỉnh	Cổ nhuế 2	490,63			
952	28/07/2022	Từ Minh Ngọc	Phúc Diễn	136,8			
953	28/07/2022	Phạm Văn Hùng	Tây Tựu	141,2			
954	28/07/2022	Nguyễn Văn Hợp	Đức Thắng			128	
955	28/07/2022	Lê Xuân Thành	Đông Ngạc	154,9			
956	28/07/2022	Hồ Hạnh Phúc	Minh Khai	148,4			
957	01/08/2022	Nguyễn Thanh Lương	Thụy Phương	264,36			
958	01/08/2022	Lã Ngọc Quang	Thụy Phương	168,6			
959	01/08/2022	Nguyễn Ngọc Dũng	Thụy Phương	139,2			
960	01/08/2022	Đỗ Ngọc Quyết	Xuân Tảo			120	
961	01/08/2022	Đặng Thị Việt Ánh	Xuân Tảo			120	
962	01/08/2022	Lê Văn Từ	Thượng Cát			78	
963	01/08/2022	Trần Văn Thủy	Thượng Cát	207,6			

SỐ GPXD	NGÀY THÁNG	CHỦ ĐẦU TƯ	PHƯỜNG	DIỆN TÍCH SÀN GPXD CHÍNH THỨC (m2)		DIỆN TÍCH SÀN GPXD CÓ THỜI HẠN (m2)	
				Nhà ở	Công trình khác	Nhà ở	Công trình khác
964	01/08/2022	Nguyễn Văn Phú	Thụy Phương	169,1			
965	01/08/2022	Nguyễn Mạnh Cường	Thụy Phương	138,3			
966	01/08/2022	Đỗ Văn Thắng	Tây Tựu	129,4			
967	01/08/2022	Khổng Trung Tùng	Minh Khai	303,2			
968	02/08/2022	Phan Huy Hậu	Liên Mạc	180,2			
969	02/08/2022	Phạm Hùng Sơn	Liên Mạc	102			
970	02/08/2022	Nguyễn Minh Phương	Phú Diễn	175,6			
971	02/08/2022	Đỗ Văn Thắng	Liên Mạc	166,4			
972	03/08/2022	Ngô Bá Tú	Phúc Diễn	130,4			
973	03/08/2022	Nguyễn Tiến Thương	Thụy Phương	522,5			
974	04/08/2022	Phạm Ngọc Minh	Đông Ngạc			208,4	
975	04/08/2022	Bùi Đức Việt	Cổ Nhuế 2	89,6			
976	04/08/2022	Lê Văn Dũng	Xuân Đỉnh	163,1			
977	05/08/2022	Bùi Kim Dung	Xuân Đỉnh	179,52			
978	05/08/2022	Nguyễn Mạnh Tuấn	Cổ Nhuế 2	147,2			
979	05/08/2022	Nguyễn Trọng Hợp	Liên Mạc			149,2	
980	05/08/2022	Nguyễn Việt Nhật	Liên Mạc	145,6			
981	05/08/2022	Đoàn Công Sơn	Phú Diễn	627,5			
982	09/08/2022	Đỗ Văn Hưởng	Minh Khai	171,8			
983	09/08/2022	Nguyễn Thị Lý	Minh Khai	180,3			
984	09/08/2022	Ngô Minh Tuấn	Thụy Phương	245,96			
985	09/08/2022	Nguyễn Việt Vân	Minh Khai	269,9			
986	10/08/2022	Trần Văn Thiện	Phú Diễn	118,68			
987	10/08/2022	Phạm Tuấn Dũng	Đức Thắng			137,5	
988	10/08/2022	Nguyễn Đình Tuấn	Phúc Diễn	89,6			
989	10/08/2022	Hà Thị Thơ	Liên Mạc	163,2			
990	10/08/2022	Đỗ Văn Húc	Liên Mạc	255,6			
991	10/08/2022	Nguyễn Xuân Hậu	Phú Diễn	214,8			
992	10/08/2022	Vũ Đức Bính	Đông Ngạc	300			
993	10/08/2022	Phạm Văn Luyến	Đông Ngạc	700,9			
994	10/08/2022	Nguyễn Quang Việt	Liên Mạc	220,3			
995	11/08/2022	Đình Xuân Thành	Phú Diễn	369			
996	11/08/2022	Nguyễn Ngọc Khuyến	Minh Khai	138,1			
997	12/08/2022	Lê Thị Hợp	Cổ Nhuế 1			133,2	
998	12/08/2022	Chu Hữu Trường	Tây Tựu			402,56	
999	12/08/2022	Hoàng Thị Lương	Minh Khai	125,2			
1000	12/08/2022	Nguyễn Ngọc Sơn	Minh Khai	139,2			
1001	12/08/2022	Vũ Thị Thanh Bình	Minh Khai	128,3			
1002	12/08/2022	Nguyễn Trung Loan	Phú Diễn	510			
1003	12/08/2022	Nguyễn Ngọc Vỹ	Xuân Đỉnh			550,28	
1004	12/08/2022	Nguyễn Thị Hồng Thái	Cổ Nhuế 2			120	
1005	12/08/2022	Nguyễn Văn Chúc	Cổ Nhuế 2	133,08			
1006	12/08/2022	Nguyễn Xuân Cương	Cổ Nhuế 2	162			
1007	12/08/2022	Nguyễn Văn Đán	Cổ Nhuế 2	218			
1008	12/08/2022	Nguyễn Hữu Biên	Tây Tựu	457,5			
1009	12/08/2022	Phan Văn Dũng	Tây Tựu	147,2			
1010	12/08/2022	Nguyễn Văn Việt	Tây Tựu	433,3			
1011	12/08/2022	Chu Đăng Chanh	Tây Tựu	254			
1012	12/08/2022	Vũ Thị Bích Thủy	Phú Diễn	150			
1013	12/08/2022	Cần Định	Liên Mạc	178,4			
1014	12/08/2022	Đồng Văn Long	Phú Diễn	163			
1015	15/08/2022	Nguyễn Văn Thịnh	Phúc Diễn	643,17			

SỐ GPXD	NGÀY THÁNG	CHỦ ĐẦU TƯ	PHƯỜNG	DIỆN TÍCH SÀN GPXD CHÍNH THỨC (m2)		DIỆN TÍCH SÀN GPXD CÓ THỜI HẠN (m2)	
				Nhà ở	Công trình khác	Nhà ở	Công trình khác
1016	16/08/2022	Nguyễn Trung Hiếu	Minh Khai	320			
1017	16/08/2022	Nguyễn Văn Quyết	Minh Khai	134,95			
1018	16/08/2022	Nguyễn Hồng Trang	Thụy Phương			369,68	
1019	18/08/2022	Chu Thị Sáu	Tây Tựu	159,9			
1020	18/08/2022	Nguyễn Ngọc Sơn	Minh Khai	125,3			
1021	22/08/2022	Phí Thị Loan	Phú Diễn	327,24			
1022	22/8/222	Vương Thị Lương	Minh Khai	55,2			
1023	22/8/222	Hoàng Văn Sang 578	Xuân Đỉnh			120	
1024	22/8/222	Trương Văn Vu	Xuân Đỉnh	241			
1025	22/8/222	Hoa Thị Bích Liên	Cổ Nhuế 2			128	
1026	22/8/222	Hoàng Văn Sang 579	Xuân Đỉnh			120	
1027	22/8/222	Lâm Ngọc Thanh	Cổ Nhuế 2			60	
1028	22/8/222	Phạm Cường Anh	Xuân Đỉnh	160			
1029	22/8/222	Hoàng Văn Sang 577	Xuân Đỉnh			120	
1030	22/8/222	Đỗ Huy Sơn	Xuân Đỉnh	70,86			
1031	22/8/222	Nguyễn Việt Hưng	Minh Khai			417	
1032	23/08/2022	Nguyễn Việt Dũng	Minh Khai	240			
1033	23/08/2022	Phạm Thanh Đồng	Phú Diễn	287,2			
1034	23/08/2022	Phạm Thúy Nga	Minh Khai	125,2			
1035	23/08/2022	Nguyễn Tuấn Vinh	Phú Diễn	250			
1036	23/08/2022	Phùng Văn Phong	Thượng Cát	154			
1037	23/08/2022	Phan Bùi Kỳ	Phúc Diễn	217,5			
1038	23/08/2022	Nguyễn Ngọc Tú	Liên Mạc	205,5			
1039	23/08/2022	Tạ Văn Cát	Liên Mạc	230,8			
1040	23/08/2022	Hoàng Quốc Bảo	Phúc Diễn	150			
1041	23/08/2022	Mai Trọng Thế	Phú Diễn	174,6			
1042	23/08/2022	Ngô Đức Nho	Thượng Cát	334,3			
1043	23/08/2022	Nguyễn Ngọc Việt	Liên Mạc	222,1			
1044	24/08/2022	Ngô Thị Thục	Liên Mạc	275,5			
1045	24/08/2022	Nguyễn Văn Mạnh	Thượng Cát	225,4			
1046	24/08/2022	Vũ Văn Chấn	Thụy Phương	335			
1047	24/08/2022	Phùng Văn Ích	Đông Ngạc	63,3			
1048	25/08/2022	Nguyễn Văn Hỷ	Liên Mạc	180			
1049	25/08/2022	Phạm Thị Nhung	Phú Diễn			155,45	
1050	25/08/2022	Lê Xuân Hải	Thụy Phương	297			
1051	25/08/2022	Nguyễn Phú Cường	Thụy Phương	279,1			
1052	25/08/2022	Nguyễn Thị Kim Xuân	Thụy Phương	300			
1053	25/08/2022	Đinh Thị Thu	Tây Tựu			233,4	
1054	25/08/2022	Kiều Huyền Trang	Xuân Đỉnh	202,5			
1055	25/08/2022	Dương Thị Thu Hà	Xuân Đỉnh	463,63			
1056	25/08/2022	Đỗ Thị Oanh	Xuân Đỉnh	210			
1057	25/08/2022	Nguyễn Văn Hòa	Xuân Đỉnh	447,6			
1058	25/08/2022	Đặng Thị Việt Ánh	Xuân Đỉnh	140			
1059	29/08/2022	Dương Minh Chúc	Cổ Nhuế 2	185,5			
1060	30/08/2022	Trần Văn Hoan	Phú Diễn	117,8			
1061	30/08/2022	Nguyễn Văn Vọng	Liên Mạc	290,4			
1062	30/08/2022	Bùi Phương Linh	Xuân Đỉnh	428,72		44,76	
1063	30/08/2022	Thái Thị Minh	Cổ Nhuế 2	128			
1064	30/08/2022	Quách Văn Tuyến	Xuân Đỉnh	174,4			